**BẢNG THUYẾT MINH**

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH 116/2013/NĐ-CP**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Quy định tại Nghị định 116** | **Quy định tại dự thảo Nghị định** | **Lý do** |
| 1 | **Điều 2. Đối tượng áp dụng**  2. Tổ chức, cá nhân khác liên quan đến phòng, chống rửa tiền, bao gồm tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc người không có quốc tịch không hoạt động hoặc không sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam nhưng có các giao dịch với tổ chức, cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này. | **1. Sửa đổi Khoản 2 Điều 2 như sau:**  “2. Tổ chức, cá nhân khác liên quan đến phòng, chống rửa tiền, bao gồm:  *a) Tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.*  b) Tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc người không có quốc tịch không hoạt động hoặc không sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam nhưng có các *giao dịch tài chính, giao dịch tài sản khác* với tổ chức, cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này”. | - Theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 80/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22 /11/ 2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt thì tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán không phải là không phải là đối tượng báo cáo theo quy định tại khoản 3,4, 5 Điều 4 Luật phòng, chống rửa tiền (Luật PCRT).  - Theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 39/2014/TT-NHNN ngày 11/12/2014 của Thống đốc NHNN hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán, các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về phòng, chống rửa tiền.  - Theo Khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm tài chính (FATF)[[1]](#footnote-1):*“Nếu các quốc gia thông qua những đợt đánh giá rủi ro của họ xác định có các loại hình tổ chức, các hoạt động, ngành nghề kinh doanh hoặc ngành nghề nào mà có rủi ro bị lạm dụng để rửa tiền, tài trợ khủng bố và loại hình đó không nằm trong định nghĩa về định chế tài chính hoặc định chế, ngành nghề phi tài chính chỉ định (DNFBPs), thì quốc gia đó cần phải cân nhắc áp dụng các yêu cầu phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố cho loại hình như vậy”.*  - Nghị định 116 chưa quy định đối tượng áp dụng đối với các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và thông qua kết quả đánh giá rủi ro quốc gia cho thấy: Trong bối cảnh công nghệ thông tin ngày càng phát triển, các dịch vụ tài chính, tiền tệ ngân hàng có nhiều thay đổi so với các dịch vụ truyền thống trước đây, căn cứ vào quy định của pháp luật và qua đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền và tài trợ khủng bố của Việt Nam đã xác định các tổ chức chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán là nhóm đối tượng có nguy cơ cao bị lạm dụng để thực hiện hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố.  Theo đó, quy định các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phải áp dụng các biện pháp phòng, chống rửa tiền như đối với các đối tượng báo cáo là các tổ chức tài chính quy định tại Khoản 3, Điều 4 Luật Phòng, chống rửa tiền. |
| 2 | **Điện** **2. Đ pháp phòng, chố**  1. Nghháp phòng, chống rửa tiền như đối với các đối tượng báo cáo là các tổ chức tài chính quy định tại Khoản 3,  2. Tghháp phòng, chống rửa tiền như đối với các đối tượng báo cáo là các tổ ch cá nhân nước ngoài hoặc người không có quốc tịch không hoạt động hoặc không sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam nhưng có các giao dịch với tổ chức, cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này. | **2. Bổ sung Khoản 3 Điều 2 như sau:**  *“3. Tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phải áp dụng các biện pháp phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền như đối với các đối tượng báo cáo là các tổ chức tài chính được quy định tại Khoản 3 Điều 4 Luật phòng, chống rửa tiền”.* | Để phù hợp với Khoản 2 Điều 2 sửa đổi, bổ sung. |
| 3 | **Điều 5. Chủ sở hữu hưởng lợi**  1. Đối tượng báo cáo phải xác định chủ sở hữu hưởng lợi theo các tiêu chí sau:  a) Cá nhân sở hữu thực tế đối với một tài khoản hoặc một giao dịch: Chủ tài khoản, đồng chủ tài khoản hoặc bất kỳ người nào chi phối hoạt động, thụ hưởng của tài khoản, giao dịch đó;  b) Cá nhân có quyền chi phối pháp nhân: Cá nhân nắm giữ từ 10% trở lên vốn điều lệ của pháp nhân đó; cá nhân nắm giữ từ 20% trở lên vốn điều lệ của các tổ chức góp trên 10% vốn của pháp nhân đó; chủ doanh nghiệp tư nhân; cá nhân khác thực tế chi phối pháp nhân đó;  c) Cá nhân có quyền chi phối một ủy thác đầu tư, thỏa thuận ủy quyền: Cá nhân ủy thác, ủy quyền; cá nhân có quyền chi phối cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức ủy thác, ủy quyền.  2. Nhận dạng và xác minh thông tin nhận dạng chủ sở hữu hưởng lợi được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này. Đối với khách hàng là tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức có một hoặc nhiều bên tham gia góp vốn là cá nhân, tổ chức nước ngoài, đối tượng báo cáo phải xác minh bổ sung thông tin nhận biết cá nhân hoặc tổ chức nước ngoài đó bằng cách sử dụng các tài liệu, dữ liệu do cơ quan nước ngoài có thẩm quyền cấp. | **3. Sửa đổi Điều 5 như sau:**  “1. Đối tượng báo cáo phải xác định chủ sở hữu hưởng lợi *cuối cùng của khách hàng và áp dụng các biện pháp để nhận biết và cập nhật thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi thông qua* các tiêu chí sau:  a) Cá nhân sở hữu thực tế đối với một tài khoản hoặc một giao dịch: Chủ tài khoản, đồng chủ tài khoản hoặc bất kỳ người nào chi phối hoạt động *của tài khoản hoặc thụ hưởng từ giao dịch* đó;  b) Cá nhân *có thể* có quyền chi phối pháp nhân: Cá nhân nắm *trực tiếp hoặc gián tiếp từ 25% trở lên* vốn điều lệ của pháp nhân đó; chủ doanh nghiệp tư nhân; cá nhân khác thực tế chi phối, *kiểm soát* pháp nhân đó.  c) Cá nhân *có thể* có quyền chi phối một ủy thác đầu tư, thỏa thuận ủy quyền: Cá nhân ủy thác, ủy quyền; cá nhân có quyền chi phối cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức ủy thác, ủy quyền  2. Nhận dạng và xác minh thông tin nhận dạng chủ sở hữu hưởng lợi được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này. *Không cần xác minh thông tin nhận dạng đối với chủ sở hữu hưởng lợi là cá nhân đại diện vốn nhà nước trong các tổ chức.* | - Quy định về chủ sở hữu hưởng lợi là yêu cầu của Khuyến nghị số 24, 25 của FATF và đã được thể chế hóa tại Luật PCRT. Yêu cầu này nhằm xác định ai là người chủ sở hữu cuối cùng, đặc biệt đối với pháp nhân và thỏa thuận pháp lý để tránh việc tội phạm thành lập các pháp nhân hoặc lợi dụng thỏa thuận pháp lý để rửa tiền, tài trợ khủng bố hoặc thực hiện các hành vi bất hợp pháp khác. Để xác định được người này, theo chú giải của các Khuyến nghị, FATF hướng dẫn nên dựa vào quyền sở hữu vốn điều lệ của doanh nghiệp để xác định.  Theo đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung đã bổ sung yêu cầu đối tượng báo cáo phải xác định chủ sở hữu hưởng lợi cuối cùng, sửa quy định về các tiêu chí xác thực nhận dạng chủ sở hữu hưởng lợi và sửa đổi tăng tỷ lệ sở hữu của cá nhân có quyền chi phối pháp nhân nhằm đáp ứng được chuẩn mực quốc tế về vấn đề này; bên cạnh đó tỷ lệ % sở hữu vốn điều lệ/vốn góp của cá nhân có quyền chi phối pháp nhân chưa phù hợp với thực tiễn và gây khó khăn cho đối tượng báo cáo trong quá trình triển khai thực hiện. |
| 4 | **Điều 6. Phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro**  Đối tượng báo cáo phải xây dựng quy định về phân loại khách hàng trên cơ sở rủi ro rửa tiền dựa vào các yếu tố sau:  1. Loại khách hàng: Người cư trú hoặc không cư trú; tổ chức hoặc cá nhân; khách hàng thuộc hoặc không thuộc danh sách đen, danh sách cảnh báo; lĩnh vực, phương thức hoạt động, kinh doanh.  2. Loại sản phẩm, dịch vụ khách hàng sử dụng bao gồm cả dự kiến sử dụng: Dịch vụ tiền mặt hoặc chuyển khoản; dịch vụ thanh toán hoặc chuyển tiền, đổi tiền; dịch vụ môi giới, ủy thác, ủy  quyền; dịch vụ bảo hiểm nhân thọ hoặc phi nhân thọ.  3. Vị trí địa lý nơi khách hàng cư trú hoặc có trụ sở chính: Các nước trong danh sách cấm vận nêu tại các Nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc; các nước trong danh sách công khai không tuân thủ hoặc tuân thủ không đầy đủ các khuyến nghị về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố do Lực lượng đặc nhiệm tài chính công bố định kỳ; quốc gia hoặc vùng, lãnh thổ được, nhận định có nhiều hoạt động ma túy, tham nhũng, rửa tiền.  4. Yếu tố khác do đối tượng báo cáo tự xác định và phân loại phù hợp với thực tế phát sinh. | **4. Bổ sung Khoản 5 Điều 6 như sau:**  *“5. Căn cứ kết quả đánh giá rủi ro rửa tiền và tài trợ khủng bố tại đối tượng báo cáo, đối tượng báo cáo được áp dụng các biện pháp đơn giản hóa trong việc nhận biết khách hàng đối với những khách hàng được xác định có mức rủi ro rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố thấp. Đối tượng báo cáo được quyền quyết định áp dụng một hoặc tất cả các biện pháp đơn giản hóa sau:*  *a) Không cần thu thập thông tin về mục đích, bản chất mối quan hệ kinh doanh nếu có cơ sở nhận biết được mục đích và bản chất từ các loại giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh đã được thực hiện, thiết lập.*  *b) Xác thực nhận dạng khách hàng và chủ sở hữu hưởng lợi sau khi thiết lập mối quan hệ kinh doanh.*  *c) Giảm tần suất cập nhật nhận dạng khách hàng.*  *d) Giảm mức độ theo dõi và kiểm soát giao dịch.*  *Đối tượng báo cáo không được áp dụng biện pháp đơn giản hóa trong trường hợp nghi ngờ có dấu hiệu rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố”.* | - Theo yêu cầu của Khuyến nghị số 1 của FATF, các quốc gia cần tiến hành đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố và cần yêu cầu các đối tượng có liên quan tiến hành đánh giá rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố của đơn vị mình để từ đó đưa ra các biện pháp phòng, chống phù hợp, Khuyến nghị số 10 của FATF yêu cầu áp dụng các biện pháp đơn giản hóa đối với khách hàng có rủi ro rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố được xác định ở mức thấp.  - Sau khi Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ ký Quyết định số 474/QĐ-TTg ngày 30/4/2019, phê duyệt, ban hành Báo cáo đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố của Việt Nam giai đoạn 2012-2017 (Báo cáo NRA) và Kế hoạch hành động giải quyết những rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2019 - 2020 (Kế hoạch hành động sau NRA), NHNN đã có văn bản gửi các bộ, ngành đề nghị các bộ, ngành yêu cầu các đơn vị thuộc quyền quản lý tiến hành đánh giá rủi ro về rửa tiền và tài trợ khủng bố tại đơn vị mình và đề ra biện pháp nhằm giảm thiểu những rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố được phát hiện quá đánh giá phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của đơn vị mình (NHNN cũng đã có văn bản gửi đối tượng báo cáo thuộc quyền quản lý thực hiện yêu cầu này).  - Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên của FATF và quy định tại Điều 12 Luật PCRT, đối tượng báo cáo phải tiến hành phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro rửa. Căn cứ vào kết quả phân loại khách hàng, đối tượng báo cáo đưa ra quy định, biện pháp nội bộ để thực hiện nội dung nêu tại Khoản 5 Điều 6 này. |
| 5 | **Điều 8. Giao dịch liên quan tới công nghệ mới**  2. Đối tượng báo cáo khi cung cấp dịch vụ theo quy định tại Khoản 1 Điều này phải thực hiện các yêu cầu sau:  a) Gặp mặt trực tiếp khách hàng khi lần đầu thiết lập mối quan hệ và yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 4 Nghị định này; | **5. Sửa đổi Điểm a Khoản 2 Điều 8 như sau:**  “a) Yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 4 Nghị định này *và được quyền quyết định gặp mặt trực tiếp hoặc không gặp mặt trực tiếp khách hàng. Trong trường hợp không gặp mặt trực tiếp khách hàng, đối tượng báo cáo phải đảm bảo có các biện pháp, hình thức và công nghệ phù hợp để nhận biết và xác minh khách hàng*”. | Để phù hợp với nhu cầu áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tài chính ngân hàng trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, đồng thời phù hợp với thực trạng, năng lực của các đối tượng báo cáo, dự thảo Nghị định đã sửa đổi theo hướng cho phép các đối tượng báo cáo lựa chọn một trong 2 hình thức: gặp mặt trực tiếp hoặc không gặp mặt trực tiếp khách hàng. |
| 6 | **Điều****17. Trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin**  1. Đối tượng báo cáo phải cung cấp hồ sơ, tài liệu lưu trữ và các thông tin liên quan theo đúng thời hạn yêu cầu. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác phải xác định thời hạn khi yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu lưu trữ và các thông tin liên quan theo quy định của Luật phòng, chống rửa tiền. Thời hạn yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu và các thông tin liên quan cần phải được xác định phù hợp với mức độ cấp thiết của vấn đề, hoàn cảnh thực tế khách quan và khả năng cung cấp của đối tượng được yêu cầu cung cấp.  2. Cơ quan phòng, chống rửa tiền thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có quyền yêu cầu tất cả các đối tượng báo cáo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp hồ sơ, tài liệu lưu trữ và các thông tin liên quan đến các giao dịch được báo cáo theo quy định của Luật phòng, chống rửa tiền.  3. Hồ sơ, tài liệu lưu trữ và thông tin liên quan chỉ được cung cấp trực tiếp cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau:  a) Cơ quan công an hoặc Viện kiểm sát nhân dân cấp quận, huyện trở lên nếu giao dịch liên quan tới tội phạm được báo cáo theo Khoản 2 Điều 26 Luật phòng, chống rửa tiền;  b) Cơ quan điều tra hoặc Viện kiểm sát nhân dân các cấp nếu giao dịch liên quan tới vụ việc và khách hàng đã có quyết định khởi tố vụ án và quyết định khởi tố bị can. Thủ trưởng hoặc Phó thủ trưởng các cơ quan này là người ký yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu và thông tin liên quan;  c) Cơ quan an ninh điều tra nếu giao dịch liên quan tới các đối tượng bị nghi ngờ phạm các tội xâm phạm an ninh quốc gia. Thủ trưởng hoặc Phó thủ trưởng cơ quan này là người ký yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu và thông tin liên quan;  d) Cơ quan thuế, cơ quan có chức năng điều tra ban đầu nếu giao dịch liên quan tới cá nhân, tổ chức bị nghi ngờ vi phạm pháp luật về thuế, pháp luật về hải quan hoặc pháp luật khác liên quan. Yêu cầu cung cấp thông tin phải được Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan Thuế, cơ quan có chức năng điều tra ban đầu ký;  đ) Cơ quan thanh tra nhà nước, Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành khi thực hiện nhiệm vụ theo các quyết định thanh tra, kiểm tra do cấp có thẩm quyền ban hành.  4. Việc cung cấp hồ sơ, tài liệu lưu giữ và thông tin liên quan được thực hiện một lần theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Trong trường hợp cần thiết, việc cung cấp này được thực hiện nhiều lần nhưng phải được nêu rõ trong yêu cầu cung cấp thông tin. Khi đã yêu cầu cung cấp nhiều lần, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo việc ngừng cung cấp hồ sơ, tài liệu và thông tin đối với tổ chức, cá nhân không còn nằm trong diện cần cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu nữa. | **6. Sửa đổi tên của Điều 17**  “**Điều 17. Trách nhiệm báo cáo, cung cấp *và chia sẻ thông tin*** | Mặc dù nội dung này không quy định tại Luật PCRT, nhưng là một nhu cầu rất cần thiết của các đối tượng báo cáo (nhất là các đối tượng báo cáo trong lĩnh vực ngân hàng) và cũng phù hợp với yêu cầu tại Khuyến nghị số 18 của FATF nên việc hướng dẫn nội dung này là hết sức cần thiết. Mặt khác việc này cũng phù hợp với quy định tại Nghị định 117/2018/NĐ-CP ngày 11/9/2018 của Chính phủ về việc giữ bí mật, cung cấp thông tin khách hàng của các tổ chức tín dụng. |
| **7. Bổ sung Khoản 5 Điều 17 như sau:**  *“5. Đối tượng báo cáo cáo được chia sẻ thông tin về khách hàng bị nghi ngờ liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố và tội phạm khác liên quan đến rửa tiền cho hội sở, các chi nhánh của ngân hàng mẹ hoặc tập đoàn tài chính nhằm phòng, tránh rủi ro rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố. Các thông tin được chia sẻ chỉ được phép sử dụng cho mục đích phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố. Bên được cung cấp, chia sẻ thông tin không được phép cung cấp hay chia sẻ cho bên thứ ba dưới bất kỳ hình thức nào”.* |
| 7 | **Điều 18. Báo cáo hành vi rửa tiền nhằm tài trợ khủng bố**  2. Căn cứ cho rằng tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi có liên quan đến tội phạm rửa tiền nhằm tài trợ cho khủng bố gồm:  a) Thực hiện hoặc có ý định thực hiện giao dịch liên quan tới tổ chức, cá nhân theo danh sách trong các nghị quyết liên quan của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc;  b) Thực hiện hoặc có ý định thực hiện giao dịch liên quan tới tổ chức, cá nhân theo danh sách những tổ chức, cá nhân khủng bố và tài trợ cho khủng bố do tổ chức quốc tế khác hoặc quốc gia khác trên thế giới lập ra và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cảnh báo;  c) Thực hiện hoặc có ý định thực hiện giao dịch liên quan tới tổ chức, cá nhân đã từng bị kết án về các tội khủng bố, tội tài trợ cho khủng bố tại Việt Nam;  d) Thực hiện hoặc có ý định thực hiện giao dịch liên quan tới tổ chức, cá nhân khủng bố hoặc tài trợ khủng bố mà đối tượng báo cáo biết được từ các nguồn thông tin khác. | **8. Sửa đổi Khoản 2 Điều 18 như sau:**  “2. Căn cứ cho rằng tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi có liên quan đến tội phạm rửa tiền nhằm tài trợ cho khủng bố *khi phát hiện hành vi đó để*:  a) Thực hiện hoặc có ý định thực hiện giao dịch liên quan tới tổ chức, cá nhân theo danh sách trong các nghị quyết liên quan của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.  b) Thực hiện hoặc có ý định thực hiện giao dịch liên quan tới tổ chức, cá nhân theo danh sách những tổ chức, cá nhân khủng bố và tài trợ cho khủng bố do tổ chức quốc tế khác hoặc quốc gia khác trên thế giới lập ra và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cảnh báo.  c) Thực hiện hoặc có ý định thực hiện giao dịch liên quan tới tổ chức, cá nhân đã từng bị kết án về các tội khủng bố, tội tài trợ cho khủng bố tại Việt Nam.  d) Thực hiện hoặc có ý định thực hiện giao dịch liên quan tới tổ chức, cá nhân khủng bố hoặc tài trợ khủng bố mà đối tượng báo cáo biết được từ các nguồn thông tin khác”. | Quy định hiện nay tại Khoản 2, Điều 18 Nghị định 116 dễ dẫn tới hiểu lầm rằng việc thực hiện khủng bố, tài trợ khủng bố đã diễn ra và trở thành căn cứ báo cáo, trong khi các Nghị quyết của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc về nội dung này luôn yêu cầu phải có biện pháp ngăn chặn kịp thời để khủng bố, tài trợ khủng bố không xảy ra. Để tránh gây hiểu lầm, Cơ quan TTGSNH đã chỉnh sửa câu đề dẫn tại Khoản 2 như sau:  *“2. Căn cứ cho rằng tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi có liên quan đến tội phạm rửa tiền nhằm tài trợ cho khủng bố khi phát hiện hành vi đó để*”.  . |
| 8 | **Điều 21. Trao đổi thông tin**  1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có trách nhiệm phối hợp, trao đổi thông tin theo quy định tại Điều 32 Luật phòng, chống rửa tiền với cơ quan có thẩm quyền trong các trường hợp sau:  a) Theo yêu cầu của cơ quan điều tra có thẩm quyền;  b) Theo yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân các cấp; Viện kiểm sát quân sự các cấp;  c) Theo yêu cầu của Tòa án nhân dân các cấp; Tòa án quân sự các cấp. | **9. Bổ sung Điểm d Khoản 1 Điều 21 như sau:**  *“d) Theo yêu cẩu của cơ quan thanh tra, thi hành án, thuế, hải quan”.* | Sửa đổi cho Phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 32 và Khoản 6 Điều 37 Luật phòng, chống rửa tiền. |
| 9 | **Điều 22. Trì hoãn giao dịch**  4. Khi áp dụng biện pháp trì hoãn giao dịch, đối tượng báo cáo phải báo cáo ngay bằng văn bản và thông báo ngay bằng điện thoại cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đồng thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để phối hợp. | **10. Sửa đổi Khoản 4 Điều 22 như sau:**  “4. Khi áp dụng biện pháp trì hoãn giao dịch, đối tượng báo cáo phải báo cáo ngay bằng văn bản và thông báo ngay bằng điện thoại cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đồng thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam”. | Phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 33 Luật phòng, chống rửa tiền. |
| 10 | **Điều 23. Phong tỏa tài khoản**  1. Đối tượng báo cáo thực hiện phong tỏa tài khoản khi có quyết định phong tỏa tài khoản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.  2. Chánh án tòa án nhân dân, Chánh án tòa án quân sự, Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân, Viện trưởng viện kiểm sát quân sự, Thủ trưởng cơ quan điều tra có thẩm quyền ra quyết định yêu cầu đối tượng báo cáo áp dụng biện pháp phong tỏa tài khoản và chịu trách nhiệm về quyết định này.  3. Quyết định phong tỏa tài khoản phải được thể hiện bằng văn bản, bao gồm các nội dung tối thiểu sau: Số tài khoản hoặc tên tổ chức, cá nhân liên quan; tên đối tượng báo cáo phải thực hiện biện pháp phong tỏa tài khoản; thời điểm, thời hạn áp dụng biện pháp phong tỏa tài khoản; lý do yêu cầu thực hiện biện pháp phong tỏa tài khoản.  4. Đối tượng báo cáo phải báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngay khi thực hiện biện pháp phong tỏa tài khoản theo quy định tại Khoản 1 Điều này.  5. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý tài khoản bị phong tỏa theo quy định tại Khoản 1 Điều này. | **11. Điều 23 được sửa đổi như sau:**  **“Điều 23. Phong tỏa tài khoản, *niêm phong hoặc tạm giữ tài sản***  1. Đối tượng báo cáo thực hiện phong tỏa tài khoản *hoặc áp dụng biện pháp niêm phong, tạm giữ tài sản* khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.  2. *Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra các cấp;* Viện trưởng, *Phó Viện trưởng* Viện kiểm sát nhân dân và Viện trưởng, *Phó Viện trưởng* Viện kiểm sát quân sự các cấp; Chánh án, *Phó Chánh án* Tòa án nhân dân và Chánh án, *Phó Chánh án* Tòa án quân sự các cấp; *Hội đồng xét xử; Thẩm phán chủ tọa phiên tòa* có thẩm quyền ra quyết định yêu cầu đối tượng báo cáo áp dụng biện pháp phong tỏa tài khoản *hoặc niêm phong, tạm giữ tài sản* và chịu trách nhiệm về quyết định này.  *3. Việc phong tỏa tài khoản hoặc niêm phong, tạm giữ tài sản phải được thể hiện bằng văn bản, bao gồm các nội dung tối thiểu sau: Tên đối tượng báo cáo phải thực hiện biện pháp phong tỏa tài khoản hoặc niêm phong, tạm giữ tài sản; tên đầy đủ của chủ tài khoản hoặc cá nhân, tổ chức liên quan đến tài sản bị niêm phong, tạm giữ; số tài khoản bị phong tỏa hoặc danh mục tài sản bị niêm phong, tạm giữ; số tiền phong tỏa; thời điểm bắt đầu và kết thúc phong tỏa tài khoản hoặc niêm phong, tạm giữ tài sản; lý do yêu cầu thực hiện biện pháp phong tỏa tài khoản hoặc niêm phong, tạm giữ tài sản.*  4. Đối tượng báo cáo phải báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam *bằng văn bản ngay sau khi* thực hiện biện pháp phong tỏa tài khoản *hoặc niêm phong, tạm giữ tài sản* quy định tại Khoản 1 *và Khoản 3* Điều này.  5. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp với *các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình phong tỏa tài khoản hoặc niêm phong, tạm giữ tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều này theo chức năng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam”*. | Việc bổ sung cụm từ “niêm phong hoặc tạm giữ tài sản” vào sau cụm từ “phong tỏa tài khoản” tại các khoản từ Khoản 1 đến Khoản 5 Điều 23 nhằm đảm bảo phù hợp với Điều 34 Luật phòng, chống rửa tiền. |
| 11 | Khoản 2 Điều 17;  Khoản 1, Khoản 2 Điều 19;  Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 20;  Khoản 2 Điều 21;  Khoản 5 Điều 22;  Khoản 1 Điều 25;  Khoản 3, Khoản 4 Điều 26. | **Điều 2.** Thay cụm từ “Cơ quan phòng, chống rửa tiền” bằng cụm từ “Cục Phòng, chống rửa tiền” tại: Khoản 2 Điều 17; Khoản 1, Khoản 2 Điều 19; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 20; Khoản 2 Điều 21; Khoản 1 Điều 25; Khoản 3, Khoản 4 Điều 26. | Nhằm phù hợp với Luật phòng, chống rửa tiền và đáp ứng yêu cầu về tính độc lập của FIU theo yêu cầu tại Khuyến nghị số 29 của FATF và định nghĩa về FIU của Nhóm Egmont. |

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

1. Chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. [↑](#footnote-ref-1)